TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK SONG** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2023/HSST
Ngày 02/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Văn Quân;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trong Chuẩn và bà Võ Thị Thanh Huệ;

Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Lâm Oanh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song tham gia phiên toà: Ông Thái Lê Anh Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông. Tòa án nhân dân huyện Đắk Song mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 39/2023/HSST ngày 13 tháng 7 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Chu Văn Đ, sinh năm 1992 tại Cao Bằng; Nơi cư trú: Thôn B, xã Đường M, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước; trình độ văn hóa: 7/12; nghề nghiệp: Làm nông; dân tộc: Dao; bị cáo không có bố, mẹ bị cáo là bà Chu Thị H, sinh năm 1957; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

Ngày 23/10/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại T tậm chữa bệnh –giáo dục - Lao động xã hội thuộc Sở lao động Thương binh và xã hội tỉnh Bình Phước. chấp hành xong ngày 12/10/2016.

Ngày 24/7/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại T tậm chữa bệnh –giáo dục - Lao động xã hội thuộc Sở lao động Thương binh và xã hội tỉnh Bình Phước. chấp hành xong ngày 21/3/2019.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/03/2023 – Hiện có mặt tại phiên tòa.

2. Bàn Hữu B, sinh năm 1977 tại Cao Bằng; Nơi cư trú: Bon B Đ, xã Đ T, huyện T Đ, tỉnh Đắk Nông; trình độ văn hóa: 0/12; nghề nghiệp: Làm nông; dân tộc: dao; bố vị cáo tên là Bàn Tiến O (Đã chết) có mẹ bà Bàn Thị Ph (Đã chết); bị cáo có vợ tên là Đặng Thị L, sinh năm 1978 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1998 con nhỏ nhất sinh năm 2015 tiền án: không;

Tiền sự: 01 tiền sự: Ngày 18/01/2023 bị Công an huyện T Đ, tỉnh Đắk Nông xử phạt vi phạm hành chính với số tiền là 5.000.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và tang trữ trái phép chất ma túy theo quyết định số 05/QĐ-XPHC ngày 18/01/2023.

Nhân thân:

Ngày 22/9/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông xử phạt bị cáo 03 tháng từ treo, thời gian thử thách 01 năm về tội: " Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 theo bản án số 42/2016/HSST ngày 22/9/2016.

Ngày 18/8/2021, bị Công an huyện T Đ, tỉnh Đắk Nông xử phạt vi phạm hành chính với số tiền là 1.500.000 đồng về hành vi tang trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong ngày 29/11/2021.

Ngày 27/3/2023 bị cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Tuy Đức bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 05/4/2023 bị cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Tuy Đức khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh tạm giam về tội: " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 BLHS.

Hiện bị cáo đang bị tạm tam trong vụ án khác – Hiện có mặt tại phiên tòa.

3. Hoàng Bá T, sinh năm 1986 tại Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn H, xã B M, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước; trình độ văn hóa: 0/12; nghề nghiệp: Làm nông; dân tộc: Kinh; bố bị cáo tên là Hoàng Bá T, sinh năm 1944, có mẹ Lê Thị H (Đã chết); bị cáo có vợ tên là Đinh Thị M, sinh năm 1985 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2010 con nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền sự: không; Tiền án: 02 tiền án:

Ngày 23/10/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 – Bộ luật hình sự theo bản án số 89/2018/HSST ngày 23/10/2018. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 20/8/2019.

Ngày 26/11/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội: " Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự theo bản án số 95/2021/HSST ngày 26/11/2021. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 16/10/2022.

Ngày 27/3/2023 bị cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Tuy Đức bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 05/4/2023 bị cơ quan cảnh sát Điều

tra Công an huyện Tuy Đức khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh tạm giam về tội: " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 BLHS.

Hiện bị cáo đang bị tạm tam trong vụ án khác – Hiện có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông Đặng Hiệu Đ, sinh năm 1982; trú tại: Thôn Đ B, xã Đ M, huyện Đ M, tỉnh Đắk Nông – Có mặt tại phiên tòa;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án đước tóm tắt như sau:

Khoảng giữa tháng 3 năm 2023, Chu Văn Đ, Hoàng Bá T, Bàn Hữu B là bạn quen biết với nhau, ở cùng nhau tại nhà của B thuộc Bon B Đ, xã Đ T, huyện T Đ, tỉnh Đắk Nông. Trong thời gian này, Đ, T, B thỏa thuận cùng nhau đi chiếm đoạt xe mô tô của người khác để kiếm tiền tiêu xài. Sau đó, T, B đi gặp Đ L (sinh năm 2002, trú tại bon Đ Đ, xã Đ N, huyện T Đ, tỉnh Đắk Nông) mượn 01 bộ vam phá khóa là thanh kim loại hình chữ L có thiết diện lục giác, gắn với thanh kim loại được mài dẹp một đầu, đầu còn lại có thiết diện lục giác lõm, để làm dụng cụ phá khóa xe mô tô. Khoảng 08 giờ ngày 25/3/2023, B điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter không biển kiểm soát chở Đ mang theo vam phá khóa đi đến khu vực cầu Y Cường thuộc thôn Đ K, xã Đ R, huyện Đ S, tỉnh Đắk Nông, thì thấy xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ đen, biển kiểm soát 48E1- 286.55 của anh Đặng Hiệu Đ (sinh năm 1982, trú tại thôn Đ B, xã Đ M, huyện Đ M, tỉnh Đắk Nông) đang dựng ở ven đường không có người trông coi nên nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô này. B dừng xe đứng cảnh giới ở cầu, Đ đi lại vị trí xe mô tô dùng vam phá khóa phá ổ khóa xe mô tô biển kiểm soát 48E1- 286.55, nổ máy điều khiển xe đi về huyện T Đ, tỉnh Đắk Nông, B điều khiển xe đi theo sau. Khi về đến nhà B thì T tháo biển số xe ra rồi T, Đ điều khiển xe mô tô mới trộm cắp được đi đến Làng Mông thuộc huyện T Đ, tỉnh Đắk Nông bán cho người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch được số tiền 3.000.000 đồng rồi chia nhau tiêu xài cá nhân hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 16 ngày 01/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đắk Song, kết luận:

Giá trị còn lại của 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ đen, mang biển kiểm soát 48E1- 286.55, số máy JA38E0423018, số khung 3814JY011036 tại thời điểm ngày 25/3/2023 là: 23.000.000 x 62% = 14.260.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 thanh kim loại hình chữ L, dài 15cm, trên thân ghi chữ Action Japan Style CR-V, một đầu hình lục giác kích thước 08mm gắn 01 thanh kim loại dài 08cm, một đầu hình lục giác kích thước 08mm, đầu còn lại dẹp sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

Cần trả lại 01 biển kiểm soát 48E1- 286.55 cho anh Đặng Hiệu Đ; trả lại 01 áo khoác gió màu xanh, trắng; 01 mũ bảo hiểm màu xanh da trời; 01 đôi dép nhựa màu vàng; 01 quần dài vải kaki màu đen cho Chu Văn Đ; trả lại 01 áo khoác gió màu xanh đậm, ngực áo in dòng chữ Adidas; 01 mũ bảo hiểm màu trắng; 01 quần dài vải kaki màu xám cho Bàn Hữu B.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter số khung RLCJ5B9207Y018448, số máy 5B92-018448 là vật chứng trong vụ án trộm cắp tài sản tại huyện B Đ, tỉnh Bình Phước, chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Song bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B Đ, tỉnh Bình Phước để điều tra.

Đối với 01 biển kiểm soát 66L8- 9618, chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Song tiếp tục tạm giữ để bàn giao, xác minh về hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện B Đ, tỉnh Bình Phước.

Về phần dân sự: bị hại anh Đặng Hiệu Đ yêu cầu bồi thường thiệt hại số tiền 18.000.000 đồng, nên cần buộc Đ, T, B phải liên đới bồi thường các chi phí hợp lý cho anh Điền.

Tại Cáo trạng số 39/CT-VKS-ĐS ngày 12/7/2023 của Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song truy tố bị cáo Chu Văn Đ, và bị cáo Bàn Hữu B về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự;; bị cáo Hoàng Bá T về tội: " Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự;

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đăk Nông truy tố là đúng, không oan.

Tại phiên toà, vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Khoảng giữa tháng 3 năm 2023, Chu Văn Đ, Bàn Hữu B, Hoàng Bá T thỏa thuận cùng nhau tìm kiếm xe mô tô để trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. Khoảng 08 giờ ngày 25/3/2023, tại thôn Đ K, xã Đ R, huyện Đ S, tỉnh Đắk Nông, Chu Văn Đ, Bàn Hữu B đã chiếm đoạt 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ đen, biển kiểm soát 48E1- 286.55, số máy JA38E0423018, số khung 3814JY011036, trị giá 14.260.000 đồng của anh Đặng Hiệu Đ. Sau đó, Đ và T mang xe trộm cắp bán được số tiền 3.000.000 đồng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Chu Văn Đ, Bàn Hữu B và bị cáo Hoàng Bá T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; bị cáo Chu Văn Đ phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

* Đối với bị cáo B và bị cáo Đ: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự áp dụng với bị cáo Đ);

Xử phạt bị cáo Bàn Hữu B từ 15(Mười lăm) tháng tù đến 18 (Mười tám) tháng tù. Hiện bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác;

Xử phạt bị cáo Chu Văn Đ 15 (Mười lăm) tháng tù đến 18 (Mười tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 27/3/2023

* Đối với bị cáo T: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Hoàng Bá T từ 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng đến 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù. Hiện bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác;

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tịch thu tiêu hủy: 01 thanh kim loại hình chữ L, dài 15cm, trên thân ghi chữ Action Japan Style CR-V, một đầu hình lục giác kích thước 08mm gắn 01 thanh kim loại dài 08cm, một đầu hình lục giác kích thước 08mm, đầu còn lại dẹp.

Cần trả lại 01 biển kiểm soát 48E1- 286.55 cho anh Đặng Hiệu Đ; trả lại 01 áo khoác gió màu xanh, trắng; 01 mũ bảo hiểm màu xanh da trời; 01 đôi dép nhựa màu vàng; 01 quần dài vải kaki màu đen cho Chu Văn Đ; trả lại 01 áo khoác gió màu xanh đậm, ngực áo in dòng chữ Adidas; 01 mũ bảo hiểm màu trắng; 01 quần dài vải kaki màu xám cho Bàn Hữu B.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter số khung RLCJ5B9207Y018448, số máy 5B92-018448 là vật chứng trong vụ án trộm cắp tài sản tại huyện B Đ, tỉnh Bình Phước, chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Song bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B Đ, tỉnh Bình Phước để điều tra.

Đối với 01 biển kiểm soát 66L8- 9618, chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Song tiếp tục tạm giữ để bàn giao, xác minh về hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện B Đ, tỉnh Bình Phước.

*** Về phần dân sự:** bị hại anh Đặng Hiệu Đ yêu cầu bồi thường thiệt hại số tiền 18.000.000 đồng (Mười tám triệu đồng) và các bị cáo Chu Văn Đ, bị cáo

Hoàng Bá T và bị cáo Bàn Hữu B đồng ý bồi thường số tiền cho người bị hại nên cần ghi nhận và buộc các bị cáo Đ, bị cáo B và bị cáo T phải liên đới bồi thường số tiền này cho người bị hại.

Phần tranh luận các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại không có ý kiến gì về hình phạt đối với bị cáo; các bị cáo đồng ý bồi thường số tiền cho người bị hại theo yêu cầu nên không có ý kiến gì.

Kết thúc phần tranh luận, các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ kết luận: Do muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà không bằng sức lao động của mình nên các bị cáo Chu Văn Đ, bị cáo Hoàng Bá T và bị cáo Bàn Hữu B thỏa thuận cùng nhau đi chiếm đoạt xe mô tô của người khác để bán lấy tiền têu xài nên vào khoảng 08 giờ ngày 25 tháng 3 năm 2023 B đã điều khiển xe mô tô Yamha Jupiter không B kiểm sát chở Đ mang theo bộ vạn phá khóa đi đến khu vực cầu ông Y Cường thuộc thôn Đ K, xã Đ R ,huyện Đ S thì thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Hon da Wave màu đỏ đen, mang biển kiểm soát 48E1- 286.55 của anh Đặng Hiệu Đ, lợi dụng sở hở trong quá trình quản lý tài sản nên bị cáo Chu Văn Đ và bị cáo Bàn Hữu B đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô biển kiểm soát 48E1-286.55. Khi chiếm đoạt được chiếc xe môt tô trên thì Đ và B cùng đi về nhà B. Khi Đ điều khiển xe về nhà B thì T là người tháo biển kiểm soat xe mot tô 48E1- 286.55; sau đó, T và B cùng mang xe trộm cắp được bán lấy tiền tiêu xài chung và mua ma túy về sử dụng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 16 ngày 01/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đắk Song, kết luận: Giá trị còn lại của 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ đen, mang biển kiểm soát 48E1- 286.55, số máy JA38E0423018, số khung 3814JY011036 tại thời điểm ngày 25/3/2023 là: 23.000.000 x 62% = 14.260.000 đồng.

Hành vi của vị cáo Chu Văn Đ và bị cáo Bán Hữu B đã đủ yếu tố cấu thành tội: " Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Hoàng Bá T trước đó đã bị Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước bị xét xử về tôi: " Tàng Trữ trái phép chất ma tuy" và tội: " Trộm cắp tài sản" bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xóa án tích theo quy định. Ngày 25/3/2023 bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm căp tài sản bị cáo phạm tội trong trường hợp tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự

Tại khoản 1 và điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

a) ...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

…

g) Tái phạm nguy hiểm.

[3] Xét về tính chất mức độ và hậu quả của hành vi của các bị cáo: Do lười lao động nhưng lại muốn có tiền tiêu xài cá nhận, các bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, hành vi của các bị cáo làm ảnh hưởng xấu đến tình hình án ninh trật tự tại địa phương, các bị cáo đều có nhân thân xấu nên HĐXX xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong khoảng thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

Khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản các bị cáo đã bàn nhau trước với nhau nhưng không phân công nhiệm vụ rõ ràng, các bị cáo đồng phạm giản đơn trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội với nhau nên cần xem xét để quyết định hình phạt cho phù hợp .

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay sau các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo Chu Văn Đ phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây các là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên cần xem xét áp dụng khi quyết định hình phạt đối với từng bị cáo

[5] Đối với Điểu L là người cho T mượn bộ vam phá khóa và người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch đã mua lại xe mô tô do Chu Văn Đ, Bàn Hữu B, Hoàng Bá T trộm cắp, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Song đã tiến hành điều tra nhưng chưa có kết quả nên tiếp tục xác minh, khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

[6] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 thanh kim loại hình chữ L, dài 15cm, trên thân ghi chữ Action Japan Style CR-V, một đầu hình lục giác kích thước 08mm

gắn 01 thanh kim loại dài 08cm, một đầu hình lục giác kích thước 08mm, đầu còn lại dẹp các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

Cần trả lại 01 biển kiểm soát 48E1- 286.55 cho anh Đặng Hiệu Đ; trả lại 01 áo khoác gió màu xanh, trắng; 01 mũ bảo hiểm màu xanh da trời; 01 đôi dép nhựa màu vàng; 01 quần dài vải kaki màu đen cho Chu Văn Đ; trả lại 01 áo khoác gió màu xanh đậm, ngực áo in dòng chữ Adidas; 01 mũ bảo hiểm màu trắng; 01 quần dài vải kaki màu xám cho Bàn Hữu B.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter số khung RLCJ5B9207Y018448, số máy 5B92-018448 là vật chứng trong vụ án trộm cắp tài sản tại huyện B Đ, tỉnh Bình Phước nên chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Song bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B Đ, tỉnh Bình Phước để điều tra.

Đối với 01 biển kiểm soát 66L8- 9618, chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Song tiếp tục tạm giữ để bàn giao, xác minh về hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện B Đ, tỉnh Bình Phước.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Đặng Hiệu Đ yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền là 18.000.000 đồng và các bị cáo đồng ý bồi thường số tiền này cho người bị hại nên HĐXX cần ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường này và buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường số tiền này cho người bị hại. Mỗi bị cáo phải bồi thường số tiền cho người bị hại là 6.000.000 đồng.

[8] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố Nhà Nước tại phiên tòa hôm nay đối với các bị cáo là có căn cứ và cần chấp nhận.

[9] *Về án phí:* Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí DSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Chu Văn Đ, bị cáo Bàn Hữu B và bị cáo Hoàng Bá T phạm tội: "Trộm cắp tái sản".

* Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự (Điểm i áp dụng đối với bị cáo Chu Văn Đ) (Bị cáo B và bị cáo Đ)

Xử phạt bị cáo Bàn Hữu B 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hanh án. Hiện bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác.

Xử phạt bị cáo Chu Văn Đ 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tình từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 27/3/2023.

* Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Hoàng Bá T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Hiện bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác.

2. Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1 khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 thanh kim loại hình chữ L, dài 15cm, trên thân ghi chữ Action Japan Style CR-V, một đầu hình lục giác kích thước 08mm gắn 01 thanh kim loại dài 08cm, một đầu hình lục giác kích thước 08mm, đầu còn lại dẹp các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

Trả lại 01 biển kiểm soát 48E1- 286.55 cho anh Đặng Hiệu Đ; trả lại 01 áo khoác gió màu xanh, trắng; 01 mũ bảo hiểm màu xanh da trời; 01 đôi dép nhựa màu vàng; 01 quần dài vải kaki màu đen cho Chu Văn Đ; trả lại 01 áo khoác gió màu xanh đậm, ngực áo in dòng chữ Adidas; 01 mũ bảo hiểm màu trắng; 01 quần dài vải kaki màu xám cho Bàn Hữu B.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/7/2023)

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 30 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584; Điều 589 của Bộ luật dân sự; Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Ghi nhận sự thỏa thuận về việc thỏa thuận bồi thường thiệt hại giữa bị cáo và người bị hại. Buộc các bị cáo Chu Văn Đ, bị cáo Bàn Hữu B và bị cáo Hoàng Bá T có trách nhiệm liên đới bồi thương số tiền là 18.0000.000 đồng *(Mười tám triệu đồng)* cho anh Đặng Hiệu Đ. Mỗi bị cáo phải bồi thường cho anh Đặng Hiệu Đ với số tiền là 6.000.000 đồng *(Sáu triệu đồng)*.

3. Về án phí HSST: Áp dụng khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14. Buộc các bị cáo Chu Văn Đ, bị cáo Bàn Hữu B và bị cáo Hoàng Bá T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí HSST và mỗi bị cáo phải nộp 300.000 đồng án phí DSST.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đăk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đăk Nông;
- Phòng HSNV C.a tỉnh Đăk Nông;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

- VKSND huyện Đắk Song;
- THADS huyện Đ S;
- CA huyện Đắk Song;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

ĐÃ KÝ

PHẠM VĂN QUÂN